

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực Quý IV và năm 2025;
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/9/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Công văn số 3247/TTCP-KHTC ngày 12/12/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Quý IV và năm 2025; UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo¹ kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (*viết tắt là KNTC*) và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*viết tắt là PCTNLPTC*) Quý IV và năm 2025 trên địa bàn tỉnh; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối cùng thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của cả giai đoạn và tạo nền tảng vững chắc cho việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2026-2030. Trong bối cảnh đất nước nói chung và tỉnh Quảng Ngãi nói riêng có nhiều tác động, biến đổi, có cả thời cơ, thách thức, khó khăn, phức tạp; đồng thời, là năm đầu thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nên khối lượng công việc của ngành Thanh tra phát sinh tương đối nhiều, nhất là những nhiệm vụ liên quan đến việc xây dựng thể chế, sắp xếp cơ cấu lại bộ máy, tổ chức Thanh tra tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất; năng động, sáng tạo, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ trên từng lĩnh vực công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

¹ Trên cơ sở tổng hợp và đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 2069/TTR-VP ngày 19/12/2025.

I. CÔNG TÁC THANH TRA

Tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025, với tổng 243 cuộc thanh tra (*tính đến ngày 01/7/2025 tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện 26/132 cuộc; tỉnh Kon Tum đã thực hiện 14/111 cuộc thanh tra theo kế hoạch*). Sau khi hợp nhất, Chủ tịch UBND tỉnh đã điều chỉnh Kế hoạch thanh tra² năm 2025 cho phù hợp với tình hình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch thanh tra năm 2025 trên nhiều lĩnh vực, đảm bảo đúng trọng tâm, định hướng chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, yêu cầu quản lý nhà nước của UBND tỉnh và quy định của Luật Thanh tra. Đồng thời chủ động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra để xử lý kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân có vi phạm; thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực được thanh tra.

1. Thanh tra (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (biểu số 01/TTr)

Tổng số cuộc thanh tra là 130 cuộc; trong đó, có 54 cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang, 76 cuộc triển khai trong kỳ với 113 cuộc thực hiện theo kế hoạch và 17 cuộc đột xuất.

b) Kết luận thanh tra (biểu số 01/TTr)

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 102 cuộc;
- Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra): 167 đơn vị;
- Phát hiện vi phạm: Tổng giá trị sai phạm 40.366,53,25 triệu đồng và 62.235m² đất cùng nhiều sai phạm khác.
- Kiến nghị xử lý:
 - + Xử lý về kinh tế: đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 18.059,90 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 22.306,53 triệu đồng và 62.235m² đất;
 - + Xử lý vi phạm hành chính: Ban hành 40 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 486,5 triệu đồng cùng nhiều biện pháp xử lý vi phạm khác;
 - + Chuyển Cơ quan điều tra: Kiến nghị chuyển Cơ quan điều tra xem xét 03 vụ việc/03 đối tượng có dấu hiệu tội phạm³;

² Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2025 đã điều chỉnh giảm không tiến hành 168 cuộc thanh tra, tiếp tục thực hiện việc thanh tra 37 cuộc.

³ (1) Vụ việc có hành vi vi phạm trong quản lý đất đai xảy ra tại UBND xã Bình Trung, huyện Bình Sơn theo Kết luận thanh tra số 01/KL-TTH ngày 26/02/2025 của Chánh Thanh tra huyện Bình Sơn; (2) Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và cấp đất trồng cây hằng năm khác xảy ra tại UBND xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ theo Kết luận thanh tra số 01/KL-TTr ngày 14/02/2025 của Chánh Thanh tra huyện Ba Tơ; (3) Vụ việc có hành vi trốn thuế và khai man tài liệu kê toán tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Bình Sơn theo Kết luận thanh tra số 02/KL-TTH ngày 14/4/2025 của Chánh Thanh tra huyện Bình Sơn.

+ Kiến nghị cơ chế chính sách: Hoàn thiện 04 cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (*biểu số 02/TTr*)

- Kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 150 kết luận (*trong đó: 66 kết luận chưa thực hiện xong kỳ trước chuyển sang*);

- Tiến độ thực hiện kết luận: 89 kết luận đã hoàn thành, 61 kết luận chưa hoàn thành việc thực hiện;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước 13.074,09/18.059,90 triệu đồng, xử lý khác 21.810,89/22.306,53 triệu đồng; kiến nghị chuyển Cơ quan điều tra xem xét 03 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; ban hành 40 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 486,5 triệu đồng cùng nhiều biện pháp xử lý vi phạm khác;

- Về kinh tế, xử lý vi phạm hành chính: Ban hành 40 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 486,5 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh tra (*biểu số 03/TTr*)

- UBND tỉnh đã triển khai, quán triệt và tổ chức thi hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra; ban hành 51 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành 44 văn bản để triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện 27 cuộc thanh tra trách nhiệm; trong đó đã ban hành 16 kết luận/14 cuộc thanh tra/16 đơn vị được thanh tra; kiến nghị xử lý hành chính 16 tổ chức, 22 cá nhân (*kiểm điểm rút kinh nghiệm*).

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra: Sau khi có Kết luận thanh tra, các đơn vị đã triển khai thực hiện chấn chỉnh những thiếu sót, vi phạm được chỉ ra và tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những nội dung được chỉ ra.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc trách nhiệm Thủ trưởng các cấp, các ngành tập trung thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC, phản ánh của công dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; qua đó, tình hình đơn thư, KNTC, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh cơ bản được giữ ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Các vụ việc đông người, phức tạp thường xuyên được tổ chức rà soát, đề ra những biện pháp cụ thể để giải quyết dứt điểm, tạo sự đồng thuận cho người dân. Tuy nhiên, tình trạng đơn thư, KNTC

vượt cấp vẫn còn xảy ra, nội dung chủ yếu là về vấn đề tranh chấp đất đai⁴, ô nhiễm môi trường⁵, công tác thu hồi đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng tại các dự án lớn⁶ còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2025, tình hình phát sinh khiếu nại giảm 20,3% so với cùng kỳ năm 2024; tình hình phát sinh tố cáo tăng 55,2% so với cùng kỳ năm 2024.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Do nhiều vướng mắc, tồn tại có tính lịch sử trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường mặc dù đã được chỉ ra nhưng việc khắc phục vẫn còn chậm, để kéo dài; một số trường hợp không thể khắc phục triệt để, làm ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của nhiều người dân, dẫn đến phát sinh nhiều KNTC, tranh chấp và vụ việc đông người, phức tạp ở các lĩnh vực này. Các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất còn bất cập như: Ban hành chậm, thay đổi thường xuyên, thiếu sát thực tế trong khi đó, giá trị đất ngày càng tăng, khiến người dân so sánh, không thống nhất phương án đền bù, phát sinh khiếu kiện. Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn nên việc áp dụng pháp luật trong thực tế còn lúng túng, cơ sở pháp lý chưa thật sự chặt chẽ, khó xây dựng phương án tối ưu để giải quyết vừa bảo đảm đúng pháp luật, vừa phù hợp với thực tiễn.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, thiếu sự chỉ đạo tập trung, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC tại một số đơn vị, địa phương thiếu kinh nghiệm, nghiệp vụ còn hạn chế; thường có sự biến động về nhân sự, dẫn đến quá trình thực hiện nhiệm vụ dễ xảy ra sai sót, chậm giải quyết.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (biểu 01/TCD)

Trong năm 2025, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 6.997 lượt/7.675 người/6.610 vụ việc⁷ (tăng 39,3% về số lượt, 40,7% về số người và 35,2% về số

⁴ Trong đó có một số vụ việc tranh chấp đất lâm nghiệp, tranh chấp đất quốc phòng có tính chất phức tạp, kéo dài ...

⁵ Dự án Khu liên hợp sản xuất thép Hòa Phát - Dung Quất 2; dự án nhà máy xi măng Đại Việt; dự án nhà máy sản xuất bột giấy VNT19 ...

⁶ Như: Dự án đường cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đường Dung Quất - Sa Huỳnh,...

⁷ Trong đó, tiếp thường xuyên 6.052 lượt/6.133 người/5.693 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng 860 lượt/1.419 người/852 vụ việc; ủy quyền tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo 85 lượt/123 người/65 vụ việc.

vụ so với năm 2024); trong đó, có 24 lượt đoàn đông người đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành (giảm 17,2% so với năm 2024).

Người đứng đầu các cấp, các ngành ngày càng nâng cao trách nhiệm trong tiếp công dân. Qua tiếp công dân, cơ quan hành chính các cấp đã ban hành văn bản thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo giải quyết, giao nhiệm vụ cho cơ quan chức năng xem xét, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (biểu 02/XLD)

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận 13.415 đơn (tăng 30,6% so với năm 2024). Đã xử lý 13.311 đơn (có 10.582 đơn đủ điều kiện xử lý với 7.030 đơn các loại thuộc thẩm quyền (gồm 240 đơn khiếu nại, 90 đơn tố cáo, 6.700 đơn kiến nghị, phản ánh) và 3.552 đơn không thuộc thẩm quyền, đã chuyển cơ quan có thẩm quyền 2.761 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 791 đơn; còn 2.729 đơn không đủ điều kiện xử lý đã lưu đơn (do trùng lặp, không rõ địa chỉ, mạo danh, nặc danh...).

3. Kết quả giải quyết KNTC (biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 252 vụ việc/279 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 90,3%, trong đó:

a) Giải quyết khiếu nại

Đã giải quyết 195/220 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền⁸, đạt tỷ lệ 88,6%. Trong đó, có 60 vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục, 13 vụ không thụ lý giải quyết, 122 vụ việc giải quyết bằng Quyết định hành chính (kết quả giải quyết có 103 khiếu nại sai, 19 khiếu nại đúng hoặc đúng 01 phần).

b) Giải quyết tố cáo

Đã giải quyết 57/59 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền⁹, đạt tỷ lệ 96,6%. Kết quả giải quyết: có 25 vụ việc tố cáo sai, 04 vụ việc tố cáo đúng, 05 vụ việc tố cáo đúng 01 phần, 10 vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo, 13 vụ việc không thụ lý giải quyết. Qua giải quyết đã chỉ đạo kiểm điểm xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong kỳ, UBND tỉnh không nhận được yêu cầu bảo vệ nào từ người tố cáo.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (biểu 05/KQTH)

Các cơ quan, đơn vị và địa phương đã thực hiện xong 17/19 quyết định giải quyết khiếu nại, 08/09 kết luận nội dung tố cáo. Qua đó, kịp thời bảo vệ quyền lợi

⁸ UBND tỉnh đã giải quyết 28/34 vụ; các sở, ban ngành đã giải quyết 21/24 vụ; UBND cấp xã đã giải quyết 146/162 vụ.

⁹ UBND tỉnh đã giải quyết 01/02 vụ; các sở, ban, ngành đã giải quyết 10/10 vụ; UBND cấp xã đã giải quyết 46/47 vụ.

cho 06 cá nhân, trả lại 642,5 triệu đồng; góp phần phát huy dân chủ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Trong quá trình tham mưu xử lý đơn, giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực nghiêm túc việc bảo vệ bí mật thông tin người tố cáo theo quy định. Trong năm, không phát sinh trường hợp nào đề nghị bảo vệ người tố cáo.

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC (biểu số 06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định pháp luật, gắn với các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh theo Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị; chỉ đạo việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ các kỳ họp của Quốc hội khóa XV; Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và Lễ Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2/9, chỉ đạo tổ chức thực hiện Mô hình tiếp công dân trực tuyến,...

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 19 văn bản để chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh, góp phần triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết KNTC, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự phục vụ Đại hội Đảng các cấp. Ngoài ra, đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương ban hành hơn 203 văn bản để triển khai thực hiện.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC do Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo đúng với quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn địa phương. Trong năm, UBND tỉnh ban hành 01 quyết định quy phạm pháp luật Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi để làm cơ sở triển khai mô hình, cơ cấu tổ chức công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC theo Đề án sắp xếp, hợp

nhất cơ quan Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi; trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định áp dụng đối với 01 Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, ban hành 01 Quyết định¹⁰ áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật trong đó tiếp tục áp dụng 05 Quyết định có nội dung liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC đã được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên bằng nhiều biện pháp thiết thực. Theo đó, đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức 04 hội nghị¹¹ triển khai hoạt động ngành thanh tra có lồng ghép nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; chỉ đạo các cơ quan báo, đài của tỉnh tham dự và đưa tin đầy đủ các buổi tiếp công dân định kỳ của tỉnh, kết quả giải quyết các vụ KNTC có tính chất điển hình đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật KNTC cho cán bộ, Nhân dân.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC

Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp, các ngành đã chỉ đạo tiến hành 15 cuộc thanh tra trách nhiệm trong thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC tại 15 đơn vị (*đến nay đã kết thúc và ban hành 15/15 kết luận thanh tra*). Qua thanh tra, kịp thời nhắc nhở, đôn đốc trách nhiệm, chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, vi phạm.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNLPTC

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác PCTNLPTC năm 2025, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo Chương trình công tác của tỉnh năm 2025¹² và Kế hoạch công tác PCTNLPTC của tỉnh năm 2025¹³; kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện văn bản, quy định, chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành

¹⁰ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh về áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

¹¹ 02 Hội nghị tập huấn kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC, PCTNLPTC với là 340 người tham dự; Hội nghị triển khai công tác ngành thanh tra năm 2025; Hội nghị công chức, người lao động để triển khai việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp.

¹² Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

¹³ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

Trung ương, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về công tác PCTNLPTC; chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo và của Chính phủ¹⁴.

¹⁴ - UBND tỉnh Quảng Ngãi: (1) Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi; (2) Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra của tỉnh năm 2025; (3) Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 của UBND tỉnh; (4) Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Chương trình công tác trọng tâm Quý I năm 2025 của UBND tỉnh; (5) Quyết định số 34/BC-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (6) Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; (7) Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 và bộ phận giúp việc của Tổ đánh giá; (8) Công văn số 321/UBND-KTTH ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng, khai thác, sắp xếp lại, xử lý tài sản công; (9) Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2025 và chi ngân sách địa phương; (10) Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025; (11) Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; (12) Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (13) Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 03/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (14) Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; (15) Công văn số 456/UBND-TTHC ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” năm 2025 của Bộ Nội vụ; (16) Công văn số 403/UBND-KTN ngày 21/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện phòng, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nhà ở thuộc tài sản công; (17) Công văn số 234/UBND-KTTH ngày 13/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh; (18) Công văn số 1282/UBND-KGVX ngày 11/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc rà soát khó khăn, vướng mắc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (19) Công văn số 6976/UBND-NC ngày 24/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh những vi phạm, thiếu sót, tồn tại trong quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản đã được nêu trong Kết luận thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ; (20) Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 04/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; (21) Công văn số 92/UBND-NC ngày 14/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; (22) Công văn số 2940/UBND-NC ngày 19/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước năm 2025; (23) Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 17/04/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; (24) Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 11/04/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo; (25) Công văn số 2742/UBND-NC ngày 22/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình tại Công văn số 7319/VPCP-V.I ngày 06/8/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp; (26) Công văn số 192/UBND-NC ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nội dung kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 27 của Ban Chỉ đạo.

- UBND tỉnh Kon Tum: (1) Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; (2) Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNLPTC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác PCTNTC trong tình hình mới. Trong kỳ, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTNLPTC¹⁵; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNLPTC

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNLPTC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được tăng cường bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú¹⁶. Thường xuyên chỉ đạo thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN để phòng, ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện hiệu quả Công văn số 4493/UBND-NC ngày 20/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Công văn số 2315-CV/TU ngày 16/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy

năm 2025; (3) Kế hoạch 278/KH-UBND (m) ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 195-KH/TU ngày 07/3/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; (4) Kế hoạch số 277/KH-UBND (m) ngày 18/4/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ về PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh năm 2025.

¹⁵ (1) Công văn số 2416/UBND-KTTH ngày 25/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 04/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; (2) Công văn số 92/UBND-NC ngày 14/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; (3) Công văn số 2940/UBND-NC ngày 19/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước năm 2025.

¹⁶ Tổ chức hội nghị, phổ biến tại các cuộc họp tập thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, tại cuộc họp sinh hoạt chi bộ, tại Ngày pháp luật định kỳ; đăng tải trên công/trang thông tin điện tử của đơn vị, gửi qua hệ thống điều hành văn bản điện tử đề cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu.

định bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật hiện hành¹⁷; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật còn sơ hở, bất cập, chồng chéo, dễ bị lợi dụng, lạm dụng để vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực nhạy cảm mà các cơ quan chức năng bộ, ngành, địa phương đã phát hiện.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTNLPTC; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTNLPTC

Thanh tra tỉnh tham mưu, phối hợp tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh; các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các giải pháp PCTNLPTC; thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện và phân công các bộ phận chuyên môn, công chức, viên chức tham mưu thủ trưởng triển khai thực hiện công tác PCTNLPTC tại cơ quan, đơn vị.

e) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNLPTC

Trong kỳ báo cáo, đã triển khai 31 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại 39¹⁸ đơn vị, đã ban hành kết luận 20¹⁹/31 cuộc. Qua thanh tra, các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tuy nhiên, còn một số đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục quy định. Qua thanh tra, chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về PCTNLPTC.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

¹⁷ Sở Tư pháp tổ chức thẩm định (20 nghị quyết, 33 quyết định) do các sở, ban, ngành gửi đến; qua thẩm định, HĐND tỉnh đã ban hành 07 nghị quyết và UBND tỉnh đã ban hành 22 quyết định quy phạm pháp luật.

¹⁸ (1) UBND xã Sơn Giang; (2) Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; (3) Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; (4) Công ty Cổ phần Licogi Quảng Ngãi; (5) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; (6) Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi PTSC; (7) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; (8) Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn; (9) Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; (10) Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố, (11) Trường THCS Lê Hồng Phong và (12) Nghĩa An; (13) Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo và (14) Nghĩa Đông; (15) UBND xã và Chủ tịch UBND xã Tịnh Thiện; (16) Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Long; (17) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Kon Tum; (18) Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hà Môn huyện Đắk Hà; (19) Ủy ban nhân dân xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi; (20) Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông; (21) Trường Tiểu học xã Đắk Long xã Đắk Gle; (22) Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Kon Rẫy; (23) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy; (24) Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi; (25) Trường Đại học Phạm Văn Đồng; (26) Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon plong; (27) Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy; (28) Trường THPT số 2 Đức Phổ; (29) Trường tiểu học Đắk Rve (xã Đắk Rve); (30) Trường Mầm non Tuổi Ngọc (xã Ia Tơ); (31) Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi; (32) Trường Tiểu học Kim Đồng; (33) Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc; (34) Trường Trung học Cơ sở 24 Tháng 4 (xã Đắk Tô); (35) Trường THPT Lê Quý Đôn (xã Bình Sơn); (36) Trường PTDTBT - THCS Đắk Pnê (xã Đắk Rve); (37) Trường TH&THCS xã Sa Bình; (38) Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Hiếu (nay là Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Kon Plông); (39) Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa và Trường Mầm non Năng Hồng (xã Đắk Rơ Wa).

¹⁹ Thanh tra tỉnh (12 cuộc), Thanh tra thành phố Quảng Ngãi (01 cuộc); Thanh tra huyện Minh Long (01); Thanh tra huyện Kon Rẫy (01), Thanh tra huyện Sa Thầy (01), Thanh tra huyện Đắk Gle (01), Thanh tra huyện Ngọc Hồi (01), Thanh tra huyện Đắk Hà (01), Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum cũ (01).

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh ban hành và công khai Chương trình công tác năm 2025 của UBND tỉnh; các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đều thực hiện công khai bằng nhiều hình thức theo quy định²⁰. Kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, PCTN được công bố, công khai theo đúng quy định của pháp luật; các sở, ban, ngành, địa phương đã thanh tra, kiểm tra 31 cuộc tại 39²¹ đơn vị, chưa phát hiện có sai phạm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh đã ban hành 16²² văn bản quy định; hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ

²⁰ Niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử.

²¹ (1) UBND xã Sơn Giang; (2) Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; (3) Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; (4) Công ty Cổ phần Licogi Quảng Ngãi; (5) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; (6) Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi PTSC; (7) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; (8) Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn; (9) Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; (10) Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố; (11) Trường THCS Lê Hồng Phong và (12) Nghĩa An; (13) Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo và (14) Nghĩa Đồng; (15) UBND xã và Chủ tịch UBND xã Tịnh Thiện; (16) Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Long; (17) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Kon Tum; (18) Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hà Môn huyện Đắk Hà; (19) Ủy ban nhân dân xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi; (20) Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông; (21) Trường Tiểu học xã Đắk Long xã Đắk Gle; (22) Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Kon Rẫy; (23) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy; (24) Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi; (25) Trường Đại học Phạm Văn Đồng; (26) Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon plong; (27) Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy; (28) Trường THPT số 2 Đức Phổ; (29) Trường tiểu học Đắk Rve (*xã Đắk Rve*); (30) Trường Mầm non Tuổi Ngọc (*xã Ia Toi*); (31) Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi; (32) Trường Tiểu học Kim Đồng; (33) Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc; (34) Trường Trung học Cơ sở 24 Tháng 4 (*xã Đắk Tô*); (35) Trường THPT Lê Quý Đôn (*xã Bình Sơn*); (36) Trường PTDTBT - THCS Đắk Pnê (*xã Đắk Rve*); (37) Trường TH&THCS xã Sa Bình; (38) Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Hiếu (*nay là Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Kon Plông*); (39) Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa và Trường Mầm non Năng Hồng (*xã Đắk Rơ Wa*).

²² Một số văn bản nổi bật: (1) Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 12/03/2025 của UBND tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của UBND tỉnh quy định nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (3) Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 11/04/2025 của UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (4) Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 15/04/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (5) Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 15/04/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (6) Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND ngày 26/04/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (7) Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 13/05/2025 của UBND tỉnh về việc Quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (8) Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 26/05/2025 của UBND tỉnh về việc quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung và thu nhập chịu thuế tính trước trong dự toán chi phí dịch vụ sự nghiệp công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (9) Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh quy định nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (10) Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (11) Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh về việc áp dụng Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (12) Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (13) Quyết định số 46/2025/QĐ-CTUBND ngày 02/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi; (14) Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND tỉnh

sung 07²³ văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; tổ chức 20 cuộc thanh tra, kiểm tra về chế độ, định mức tại 20 đơn vị; trong đó có 06 đơn vị có vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý, đã kiến nghị thu hồi số tiền 4.279,269 triệu đồng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể²⁴. Trong kỳ báo cáo, đã tiến hành 14²⁵ cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử tại 33²⁶ cơ quan; chưa phát hiện sai phạm. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về xung đột lợi ích, về tặng quà, nhận quà.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1248/UBND-NC ngày 10/3/2025 về việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2025.

ban hành phân bổ số lượng và mức giá xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

²³ (1) Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/04/2025 của UBND tỉnh về bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh: số 384/QĐ-UBND ngày 19/5/2023, số 683/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 và số 855/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 07/05/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt định mức chính lý tài liệu lưu trữ giấy; về việc quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung và thu nhập chịu thuế tính trước trong dự toán chi phí dịch vụ sự nghiệp công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (3) Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; (4) Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (5) Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính và Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; (6) Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi; (7) Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 01/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

²⁴ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Công văn số 5675/UBND-NC ngày 08/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; các văn bản của Trung ương quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong từng lĩnh vực chuyên ngành.

²⁵ Sở Dân tộc và Tôn giáo (02 cuộc); Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND phường Cẩm Thành; UBND xã: An Phú (04 cuộc), Tịnh Khê, Kon Đào, Trường Giang, Đình Cương, Bờ Y.

²⁶ Sở Dân tộc và Tôn giáo (02); Sở Xây dựng (05); Sở Nông nghiệp và Môi trường (09); UBND phường Cẩm Thành; UBND xã: An Phú (04), Tịnh Khê (04), Kon Đào (02), Trường Giang, Đình Cương (02), Bờ Y.

Theo đó, các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch²⁷ và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 62²⁸ người theo kế hoạch năm 2025 nhằm phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ, tiến hành 11²⁹ cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại 22³⁰ đơn vị; chưa phát hiện sai phạm.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 17³¹ văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính; số thủ tục hành chính công (*viết tắt là TTHC*) được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 2.339³² và được công khai đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương³³; 100% TTHC đã ban hành quy trình nội bộ và được thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ cho công tác giải quyết hồ sơ TTHC; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, cập nhật dữ liệu hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đều thực hiện đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ với Cổng dịch vụ công quốc gia.

²⁷ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ tại Công văn số 79/SNV-CCVC ngày 11/3/2025.

²⁸ - UBND tỉnh Quảng Ngãi: Số công chức, viên chức chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác là 50.

- UBND tỉnh Kon Tum: Số công chức, viên chức chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác là 12.

Riêng đối với các địa phương vì ngày 01/7/2025 giải thể đơn vị cấp huyện và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nên các địa phương không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

²⁹ Sở Giáo dục và Đào tạo (02 cuộc); Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã An Phú (04 cuộc); UBND phường Cẩm Thành; UBND xã: Trường Giang, Đình Cương, Bờ Y.

³⁰ Sở Giáo dục và Đào tạo (02); Sở Nông nghiệp và Môi trường (09); UBND xã An Phú (04); UBND phường Cẩm Thành; UBND xã: Trường Giang, Đình Cương (04), Bờ Y.

³¹ - Tỉnh Quảng Ngãi (*cũ*): (1) Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Quyết định số 456/UBND-TTHC ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” năm 2025 của Bộ Nội vụ; (3) Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; (4) Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 23/01/2025 về rà soát, đánh giá TTHC; (5) Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động kiểm soát TTHC; (6) Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025; (7) Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 19/02/2025 về kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC; (8) Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 10/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong thực hiện phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi” năm 2024; (9) Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 17/07/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi; (10) Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 01/8/2025 rà soát, đánh giá TTHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (11) Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (12) Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; (13) Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tỉnh Kon Tum (*cũ*): (1) Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 về việc ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; (2) Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Quyết định 614/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 ban hành Kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh tỉnh Kon Tum, phiên bản 1.0; (4) Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 14/02/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

³² Tổng số TTHC đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh là: Cấp tỉnh: 1.935 TTHC, cấp xã: 404 TTHC.

³³ <https://motcua.quangngai.gov.vn>; <https://motcua.kontum.gov.vn>

Kết quả: Đã tiến hành 67³⁴ cuộc kiểm tra, thanh tra cải cách hành chính tại 144³⁵ đơn vị; chưa phát hiện sai phạm.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoàn thành kê khai, công khai, giao bản kê khai TSTN; việc tổ chức xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định, cụ thể:

- Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024: Số người đã thực hiện công khai, kê khai TSTN tại Thanh tra tỉnh là 5.233/5.233 người³⁶ (đạt tỷ lệ 100%, trong đó: Hình thức niêm yết: 4.486 bản; hình thức công bố cuộc họp: 747 bản).

- Năm 2025, Thanh tra tỉnh tiến hành thực hiện xác minh TSTN tại 18 cơ quan, đơn vị, địa phương³⁷ theo phê duyệt của UBND tỉnh.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán; hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ; xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết KNTC

Trong kỳ, phát hiện 03 vụ việc³⁸ có dấu hiệu hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua công tác thanh tra; trong đó, 01 vụ³⁹ đình chỉ điều tra; 01 vụ⁴⁰ không khởi tố; 01 vụ⁴¹ khởi tố 01 vụ/02 bị can.

³⁴ Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; các Sở: Xây dựng; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ (03 cuộc); Tư pháp; Nội vụ (25 cuộc); UBND phường Cẩm Thành; UBND đặc khu Lý Sơn; UBND các xã: An Phú (04 cuộc), Ia Đal, Đặng Thùy Trâm, Bình Chương, Tịnh Khê, Nghĩa Hành (04 cuộc), Ia Toi, Kon Đào, Sơn Mai, Xốp, Sa Thầy, Đăk Bla, Vệ Giang, Nghĩa Giang.

³⁵ Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (03); Sở Xây dựng (05); Sở Giáo dục và Đào tạo (32); Sở Nông nghiệp và Môi trường (09); Sở Khoa học và Công nghệ (03); Sở Tư pháp (04); Sở Nội vụ (25); UBND phường Cẩm Thành; Đặc Khu Lý Sơn; UBND xã: An Phú (04), Ia Đal (02), Đặng Thùy Trâm (04), Bình Chương (02), Tịnh Khê (04), Nghĩa Hành (04), Ia Toi (04), Kon Đào (02), Sơn Mai (02), Xốp, Sa Thầy (04), Đăk Bla, Vệ Giang, Nghĩa Giang (02), Ba Vinh (03), Sơn Tịnh, Đăk Long (02), Đình Cương (04), Mộ Đức (02), Kon Bراهيم (02), Mộ Rai (09), Bờ Y.

³⁶ Tỉnh Quảng Ngãi (cũ): 2.673/2.673 người; Tỉnh Kon Tum (cũ) 2.560/2.560 người.

³⁷ Tỉnh Quảng Ngãi (cũ): Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025, Kế hoạch số 226/KH-TTT ngày 20/02/2025 của Thanh tra tỉnh về xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 (09 đơn vị); Tỉnh Kon Tum (cũ): Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 và sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh (09 đơn vị).

³⁸ (1) Vụ việc có hành vi vi phạm trong quản lý đất đai xảy ra tại UBND xã Bình Trung, huyện Bình Sơn; (2) Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và cấp đất trồng cây hằng năm khác xảy ra tại UBND xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ; (3) Vụ việc vi phạm pháp luật có dấu hiệu trốn thuế và hành vi có dấu hiệu khai man tài liệu kế toán tại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bình Sơn.

³⁹ Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và cấp đất trồng cây hằng năm khác xảy ra tại UBND xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ.

⁴⁰ Vụ việc có hành vi vi phạm trong quản lý đất đai xảy ra tại UBND xã Bình Trung, huyện Bình Sơn (cũ).

⁴¹ Vụ việc vi phạm pháp luật có dấu hiệu trốn thuế và hành vi có dấu hiệu khai man tài liệu kế toán tại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bình Sơn.

b) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

- Cơ quan điều tra: Tổng thụ lý trong kỳ: 21 vụ - 40 bị can (*trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 04 vụ - 07 bị can⁴²; phục hồi: 02 vụ - 02 bị can⁴³; Khởi tố mới: 13 vụ án - 31 bị can⁴⁴; tiếp nhận thay đổi tội danh 02 vụ⁴⁵*). Kết quả: Kết luận điều tra, chuyển Viện Kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố 08 vụ - 25 bị can⁴⁶; kết thúc

⁴² (1) Vụ án nhận hối lộ, đưa hối lộ xảy ra tại Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (04 bị can). (2) Vụ án giả mạo trong công tác, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (01 bị can). (3) Vụ án “Nhận hối lộ và môi giới hối lộ” xảy ra tại trung tâm đăng kiểm 82.01.S, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (02 bị can). (4) Vụ án “lạm quyền trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại UBND huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum” (*chưa khởi tố bị can*).

⁴³ (1) Vụ án Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, xảy ra tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tây Trà (*sau là huyện Trà Bồng*) tỉnh Quảng Ngãi. (2) Vụ án lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, xảy ra tại dự án Núi Giăng, thị xã Đức Phổ (02 bị can);

⁴⁴ (1) Khởi tố mới 01 bị can trong vụ án nhận hối lộ và đưa hối lộ xảy ra tại Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (04 bị can). (2) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Công ty Bidipha Bình Định (01 bị can). (3) Vụ án tham ô tài sản xảy ra năm 2024 tại Siêu thị Điện máy xanh Di Lăng, huyện Sơn Hà (*cũ, chưa khởi tố bị can*). (4) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Trạm trộn bê tông của Công ty cổ phần xây dựng Đức Nhì thuộc phường Nguyễn Nguyên, thị xã Đức Phổ (*cũ, 04 bị can*). (5) Vụ án lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại UBND xã Măng Cành, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum (*cũ, chưa khởi tố bị can*). (6) Khởi tố 01 bị can trong Vụ án “Nhận hối lộ và môi giới hối lộ” xảy ra tại trung tâm đăng kiểm 82.01.S, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (*cũ, 02 bị can*) ký trước chuyển sang. (7) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, Chi nhánh Tây Nguyên (01 bị can). (8) Khởi tố mới 03 bị can trong vụ án giả mạo trong công tác, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (*cũ, án tiếp nhận điều tra bổ sung*). (9) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa (*cũ, 01 bị can*) - Đội 2. (10) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần chuyển phát nhanh Chi nhánh Quảng Ngãi, địa chỉ: 366 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2024 do Đoàn Hoàng Như Quang thực hiện (02 bị can). (11) Vụ án Vũ Hoàng Tiến có hành vi tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh - Chi nhánh Quảng Ngãi thuộc Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh, địa chỉ: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh (01 bị can). (12) Khởi tố 01 bị can trong vụ án Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát lãng phí” xảy ra tại phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Đội 2 thành Vụ án lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại phường KonTum, tỉnh Quảng Ngãi. (13) Vụ án Lê Văn Tùng, Nguyễn Văn Quý, Đoàn Tấn Lực, Phạm Viết Dương, Trần Thanh Hoàng Việt có hành vi tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh - Chi nhánh Quảng Ngãi thuộc Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh, địa chỉ: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh (05 bị can). (13) Vụ án giả mạo trong công tác xảy ra tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76.01S tại xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (*chưa khởi tố bị can*). (14) Khởi tố mới 01 bị can trong vụ án Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại phường KonTum, tỉnh Quảng Ngãi (01 bị can). (15) Khởi tố mới 01 bị can trong vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Trung tâm công nghệ - thông tin và truyền thông tỉnh Kon Tum (*nay là Trung tâm khoa học - Công nghệ - Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi*). (16) Vụ án Đinh Tấn Trung phạm vào tội Tham ô tài sản xảy ra tại Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Trà Bồng (*cũ, 01 bị can*). (17) Khởi tố mới 01 bị can phạm tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng trong Vụ án “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” xảy ra tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (*cũ*). (18) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại công trình thi công cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (01 bị can); (19) Vụ án tham ô tài sản xảy ra ngày 05/9/2024 tại Phổ Ninh (02 bị can).

⁴⁵ (1) Vụ án vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát lãng phí” xảy ra tại phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (*cũ*) - Đội 2 thành **Vụ án** Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại phường KonTum, tỉnh Quảng Ngãi. Thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự **Vụ án** “vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí” xảy ra tại Trung tâm công nghệ - thông tin và truyền thông tỉnh Kon Tum (*nay là Trung tâm khoa học - Công nghệ - Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi*) thành Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Trung tâm công nghệ - thông tin và truyền thông tỉnh Kon Tum (*nay là Trung tâm khoa học - Công nghệ - Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi*).

⁴⁶ (1) Vụ án giả mạo trong công tác, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (04 bị can) - *Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 50/BKLDT-CSKT ngày 07/4/2025*. (2) Vụ án “Tham ô tài sản” xảy ra ngày 05/9/2024 tại Phổ Ninh (02 bị can). (3) Vụ án “Nhận hối lộ và môi giới hối lộ” xảy ra tại trung tâm đăng kiểm 82.01.S, phường Quang Trung,

01 vụ, 0 bị can (theo quyết định số 176/QĐ-VKSKT-P2 ngày 14/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) quyết định huỷ quyết định khởi tố vụ án hình sự vụ “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại UBND xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (cũ), lý do: Căn cứ khoản 2 Điều 157 Bộ Luật tố tụng hình sự); thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự Tham ô tài sản 01 vụ - 01 bị can chuyển thành vụ án: Trộm cắp tài sản⁴⁷; hiện đang điều tra 11 vụ - 14 bị can.

- Viện Kiểm sát nhân dân: Tổng số vụ án thụ lý trong kỳ 10 vụ - 35 bị can; trong đó: Án cũ năm 2024 chuyển qua 05 vụ án/20 bị can⁴⁸; án mới phát sinh 05 vụ/15 bị can⁴⁹.

- Tòa án nhân dân: Đã xét xử và kết án 11 vụ⁵⁰/13 bị cáo.

c) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án tham nhũng qua công tác điều tra là 4.977.790.959 đồng/thiệt hại 6.938.420.661 đồng (đạt tỷ lệ 71,74%).

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, chức vụ là: 47.170 triệu đồng (số cũ: 24.016 triệu đồng; số mới: 23.154 triệu đồng); số tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án kinh tế là: 44.996 triệu đồng và 01 thửa đất, tổng diện tích 180,4 m² (trị giá 1.082.400.000 đồng) (số cũ: 34.768 triệu đồng; số mới: 10.228 triệu đồng và 01 thửa đất, tổng diện tích 180,4m² trị giá 1.082.400.000 đồng).

thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (cũ, 03 bị can). (4) Vụ án Nhận hối lộ, đưa hối lộ, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (05 bị can). (5) Vụ án Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại phường KonTum, tỉnh Quảng Ngãi (02 bị can). (6) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, Chi nhánh Tây Nguyên (01 bị can). (7) Vụ án Đoàn Hoàng Như Quang, Đinh Hùng Quang có hành vi Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh - Chi nhánh Quảng Ngãi thuộc Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh, địa chỉ: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh (02 bị can). (8) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Trạm trộn bê tông của Công ty cổ phần xây dựng Đức Nhì thuộc phường Nguyễn Nguyên, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (cũ, 04 bị can). (9) 02 bị can trong vụ án lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra vào năm 2016 tại phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi (cũ, 07 bị can).

⁴⁷ Vụ án tham ô tài sản” xảy ra tại công trình thi công cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (01 bị can).

⁴⁸ (1) Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Nghĩa Hành, Phòng tài nguyên và môi trường, UBND thị trấn huyện Nghĩa Hành (09 bị can); (2) Công ty TNHH dịch vụ tổng hợp Tân Tín Đạt (01 bị can); (3) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Quảng Ngãi 76-01S (04 bị can); (4) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Quảng Ngãi 76-02D (05 bị can); UBND thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ (01 bị can);

⁴⁹ (1) Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Ba Xa ở thôn Mang Krá, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ (cũ, 02 bị can); (2) Trung tâm Đăng kiểm 82.01.S Kon Tum tại tỉnh Kon Tum (cũ, 03 bị can); (3) Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi (05 bị can); Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thị xã Đức Phổ (04 bị can); UBND xã Ngọc Tụ (nay là UBND xã Ngọc Tụ, 01 bị can).

⁵⁰ (1) Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp Tân Tín Đạt; (2) Phòng Giao dịch ngân hàng HDBank Đắk Hà; (3) Công ty Thuận Phong - Sa Thầy; (4) Phòng Công chứng số 02, Sở Tư pháp; (5) Sở Thông tin và Truyền thông; (6) Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh; (7) Công ty TNHH YAMASU Việt Nam - Chi nhánh miền Trung; (8) Trung tâm đăng kiểm 82.01S; (9) UBND xã Ngọc Tụ, Đắk Tô, Kon Tum (cũ); (10) PC02-CAT Quảng Ngãi; (11) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D thuộc Công ty Đồng Hưng.

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án tham nhũng qua công tác xét xử là 265.000.000 đồng/thiệt hại 265.000.000 đồng (*đạt tỷ lệ 100%*).

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án tham nhũng qua công tác thi hành án: Số có điều kiện 54 việc/6.703.839.000 đồng; đã thi hành xong 54 việc/6.703.839.000 đồng (*đạt tỷ lệ 100%*).

d) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

Thanh tra tỉnh đã thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động của ngành Thanh tra; tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân theo Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán⁵¹; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong ngành Thanh tra.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp và tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước⁵² thực hiện các quy định về PCTN và tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN đến người lao động trong đơn vị⁵³; đề nghị người đứng đầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng ban hành theo thẩm quyền các quy chế, quy định để triển khai các nội dung PCTN theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý

Trên địa bàn tỉnh hiện có 15 doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước theo Luật PCTN năm 2018 (*gồm 14 công ty đại chúng⁵⁴, 01 tổ chức xã*

⁵¹ Công văn số 5362/UBND-NC ngày 07/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁵² Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Thủy điện Nước Trong; Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Licogi Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi PTSC; Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Công ty Cổ phần Đường Kon Tum; Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng Trường Thịnh; Công ty Cổ phần Cung ứng vật liệu xây dựng Kon Tum.

⁵³ Công văn số 2940/UBND-NC ngày 19/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁵⁴ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Thủy điện Nước Trong; Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Licogi Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu

hội⁵⁵ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện đã được UBND tỉnh quyết định cho phép thành lập và phê duyệt Điều lệ hoạt động).

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Các doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước đã thực hiện các quy định về PCTN; tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN đến người lao động trong đơn vị. Ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức phù hợp với đặc thù trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức mình; xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ; ban hành theo thẩm quyền quy định và phổ biến công khai, tập huấn cho người lao động, thành viên của doanh nghiệp, tổ chức biết các trường hợp xung đột lợi ích và cơ chế tiếp nhận thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức; xây dựng và thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức khi dễ xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý, phụ trách.

- Thanh tra tỉnh đã tổ chức thanh tra 03 đơn vị⁵⁶, ban hành kết luận đối với 03 đơn vị⁵⁷. Qua thanh tra, các đơn vị đã tổ chức thực hiện nghiêm túc việc quán triệt, tuyên truyền, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên vẫn còn một số sai sót như: Vẫn còn một số đơn vị thực hiện nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa đầy đủ theo quy định, việc tổ chức thực hiện chỉ dừng ở mức ban hành văn bản, chưa thật sự đi vào thực tế; khâu tự kiểm tra, giám sát để phòng ngừa tham nhũng chưa được thực hiện thường xuyên.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTNLPTC

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban thanh tra Nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNLPTC

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp tục tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về PCTNLPTC và các lĩnh

khí Quảng Ngãi PTSC; Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Đường Kon Tum; Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại dầu khí (nay là Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn); Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng Trường Thịnh; Công ty Cổ phần Cung ứng vật liệu xây dựng Kon Tum.

⁵⁵ Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

⁵⁶ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi PTSC; Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại dầu khí (nay là Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn).

⁵⁷ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi PTSC; Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại dầu khí (nay là Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn).

vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực⁵⁸. Cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia tuyên truyền pháp luật về PCTNLPTC⁵⁹.

- Nhiều công dân ý thức được vai trò, trách nhiệm, tích cực hợp tác, cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đóng góp sáng kiến, giải pháp; tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC...

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNLPTC

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tích cực giám sát nhiều nội dung hoạt động của chính quyền (*như việc tiếp công dân, thu chi ngân sách, công tác cán bộ...*); tiếp nhận, phân loại đơn thư của công dân để chuyển tải, kiến nghị kịp thời tới cơ quan nhà nước, đồng thời giám sát việc giải quyết. Các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, nhất là Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tích cực tuyên truyền, giáo dục về PCTNLPTC đối với thành viên tổ chức mình và Nhân dân, tham gia xây dựng pháp luật về PCTNLPTC; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức; phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền.

- Nhiều doanh nghiệp xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, cam kết không đưa hối lộ để giành lợi thế kinh doanh,... Các cơ quan báo chí đã tích cực đăng tin, bài, xây dựng nhiều phóng sự, bài viết chất lượng, phản ánh đúng sự thật về tham nhũng, tiêu cực được dư luận đồng tình và giúp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý sai phạm.

(Kết quả cụ thể tại các phụ lục kèm theo)

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG NGÀNH

1. Thực hiện chủ trương, định hướng kết luận của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy về sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; ngay từ đầu năm 2025, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh; theo đó đã ban hành Quyết định⁶⁰ phê duyệt Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh Quảng

⁵⁸ Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; công tác cán bộ; tài chính công; chính sách xã hội, bảo hiểm, doanh nghiệp;...

⁵⁹ Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi đã dành thời lượng để tuyên truyền trên 2 kênh phát thanh và truyền hình; mở chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 3 hàng tháng, An ninh - Trật tự trên số báo thứ 5 vào tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bạn đọc; đăng các tin, bài, ảnh (www.baoquangngai.vn) về công tác PCTN, phản ánh những hành vi, hiện tượng tham nhũng.

⁶⁰ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Ngãi và Quyết định⁶¹ kết thúc hoạt động của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện.

Đồng thời, thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; UBND 02 tỉnh (cũ) đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh 02 tỉnh (cũ) chủ động làm việc đề thống nhất phương án sắp xếp; theo đó, công tác tinh gọn tổ chức bộ máy và sắp xếp Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi (mới) được triển khai đúng định hướng, tiến độ yêu cầu. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy; cũng như có ý kiến đối với các trường hợp xin nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, ...

2. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực công tác của Thanh tra tỉnh⁶². Tăng cường công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số trong việc thực hiện nhiệm vụ; triển khai kịp thời Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tiếp tục chỉ đạo sử dụng hiệu quả Phần mềm cơ sở dữ liệu hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh và Phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh.

3. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ các mặt công tác về tổ chức, cán bộ; ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức năm 2025; đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho cán bộ, công chức trong toàn tỉnh năm 2025; hưởng ứng các hoạt động thi đua kỷ niệm Ngày truyền thống ngành Thanh tra Việt Nam do Thanh tra Chính phủ phát động và tổ chức thành công lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Thanh tra Việt Nam (23/11/1945-23/11/2025).

⁶¹ Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh về việc kết thúc hoạt động của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện, tổ chức lại thành các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

⁶² Xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh thay thế Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đối thoại của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định bãi bỏ 05 Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh không còn phù hợp với quy định pháp luật và tình hình kinh tế xã hội (Quyết định: số 04/2021/QĐ-UBND ngày 25/02/2021; số 47/2024/QĐ-UBND ngày 12/9/2024; số 31/2025/QĐ-UBND ngày 18/4/2025; số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 và số 20/2022/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 đều của UBND tỉnh Kon Tum).

PHẦN 2

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

I. Nhận xét, đánh giá

Ngay từ đầu năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Thanh tra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh để bảo đảm công tác ngành được thực hiện thường xuyên, không bỏ sót nhiệm vụ trong giai đoạn cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh được sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cũng như sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan Thanh tra.

1. Về công tác thanh tra

Các cuộc thanh tra đều được triển khai thực hiện đúng phạm vi, nội dung, thời gian theo Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh; đã chỉ đạo xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra đã có chuyển biến tích cực; công tác giám sát, thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra được đẩy mạnh đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu lực công tác thanh tra; kịp thời tổ chức khắc phục, triển khai thực hiện đầy đủ các kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTTP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ, gắn với việc tổ chức rà soát, xây dựng phương án để tháo gỡ vướng mắc, tồn tại của các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán tồn đọng, kéo dài; tiến hành thanh tra đối 05 công trình, dự án khó khăn, vướng mắc và rà soát đối với 23 công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1505/KH-TTTP ngày 22/7/2025 của Thanh tra Chính phủ; đã chỉ đạo tham vấn, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh xử lý những vấn đề phát sinh trong công tác thanh tra khi sắp xếp tổ chức, bộ máy. Tuy nhiên, việc triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2025 của ngành một phần còn bị động do ảnh hưởng việc sắp xếp tổ chức, bộ máy.

2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Các cấp, các ngành đã tăng cường công tác, đôn đốc, hướng dẫn chỉ đạo sát sao nhờ đó công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC có những chuyển biến tích cực. Thủ trưởng của nhiều cơ quan, đơn vị đã thực hiện trách nhiệm tiếp công dân theo quy định của luật; việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh với các địa phương ngày càng được tăng cường, qua đó đã kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về chuyên môn trong quá trình xử lý đơn, giải quyết KNTC của các địa phương; nhờ đó, chất lượng tham mưu xử lý đơn, xác minh giải quyết KNTC từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, công tác giải quyết KNTC ở một số ít đơn vị, địa phương vẫn còn chậm.

3. Về công tác PCTNLPTC

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTNLPTC tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên, hiệu quả. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ; công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, PCTNLPTC được tăng cường. Qua thanh tra, kiểm tra, giám sát đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTNLPTC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời phát huy được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe kịp thời đối với các đối tượng có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công tác phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra với các cơ quan có chức năng trong công tác PCTN, các cơ quan quản lý nhà nước và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

Tuy nhiên, một số sở, ban, ngành, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; chưa chủ động tự giám sát, kiểm tra để phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua công tác thanh tra, điều tra.

II. Dự báo tình hình

Năm 2026 là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị lớn như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, cũng là năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, trên địa bàn tỉnh sẽ thu hút được nhiều dự án đầu tư, việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án lớn tiếp tục gia tăng. Dự báo tình hình KNTC trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn phát sinh phức tạp; khiếu nại chủ yếu vẫn tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tài nguyên, môi trường; đặc biệt là ở các địa phương, địa bàn tập trung các dự án lớn, như: Cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum, dự án nhà máy sản xuất thép ray cho dự án cao tốc Bắc Nam của Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát - Dung Quất, dự án đường sắt cao tốc Bắc Nam,... Nội dung tố cáo chủ yếu vẫn là tố cáo trong lĩnh vực hành chính, nhất là tố cáo cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tuy giảm nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, đầu tư công, quản lý tài nguyên, xây dựng cơ bản.

PHẦN 3

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ kỳ trước chuyển sang, trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNLPTC phù hợp với quy định hiện hành; thực tiễn chính quyền địa phương 02 cấp và hoạt động của Thanh tra tỉnh trong giai đoạn hiện nay. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch liên quan đến hoạt động của ngành Thanh tra năm 2026.

2. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; tiến hành các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2026 đã được ban hành. Tiếp tục rà soát kết quả thực hiện các Kết luận thanh tra còn tồn đọng, nhất là các Kết luận thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ, của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành và rà soát các Kết luận thanh tra kinh tế - xã hội năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, các Chương trình, Kế hoạch về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC nhằm góp phần đảm bảo an toàn, an ninh trật tự phục vụ Đại hội lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tập trung chỉ đạo tham mưu giải quyết có chất lượng các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài và Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh. Triển khai thực hiện Mô hình Tiếp công dân trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác PCTNLPTC và kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTNLPTC; đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các quy định pháp luật về PCTNLPTC; tăng cường thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo quy định của pháp luật, theo chỉ đạo của Trung ương và Chương trình công tác của Ban chỉ đạo Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực; tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành. Tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTNLPTC nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời phối hợp triển khai có hiệu quả Công văn số

2745/UBND-NC ngày 22/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, bảo đảm các điều kiện cần thiết theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ trong quá trình hoàn thiện Phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2026 theo quy định.

PHẦN 4

KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNLPTC, UBND tỉnh kiến nghị Thanh tra Chính phủ:

1. Nâng cấp phần mềm nhập số liệu báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên phần mềm hệ thống báo cáo của ngành Thanh tra từ Trung ương đến UBND cấp xã để thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, theo dõi.

2. Xây dựng và vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất về PCTNLPTC, liên thông từ Trung ương đến địa phương, áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để phân tích, cảnh báo nguy cơ. Trước mắt, sớm đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNLPTC năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo *(đính kèm theo Phụ lục số liệu báo cáo Quý IV theo yêu cầu tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 06/2025/TT-TTCT ngày 29/9/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục II, Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan CTTMGV Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP(TT, TCD), TCD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(NTTTr1526).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền